TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**14**/2022/QĐST - DS	*Lâm Hà, ngày 27 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2021.

Căn cứ vào văn bản trình bày ý kiến ngày 14/6/2022 của Ngân hàng TMCP A)

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Mai H** , sinh năm 1959.

Địa chỉ: TDP CL , TT. Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

- Bị đơn: Vợ chồng ông **Lê Đình K ,** sinh năm 1952.

Bà **Hồ Thị N** , sinh năm 1954.

Địa chỉ: Thôn Hoàn Kiếm 2, xã Nam Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ chồng ông K , bà N ủy quyền tham gia tố tụng cho anh **Lê Đình T** , sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn HK2, xã Nam Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 24/11/2020.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị **Lê Thị H** , sinh năm 1985

+ Anh **Lê Đình T** , sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Hoàn Kiếm 2, xã Nam Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

+ **Ngân hàng TMCP A)**

Trụ sở chính: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, p5, q3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ Minh T** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Vũ Thị Anh Đ** – Chức vụ - Giám đốc phòng quản lý nợ (Theo giấy ủy quyền số 428/UQ – QLN.19 ngày 26/6/2019)

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Đỗ Đức H** – Chức vụ: Nhân viên;

Địa chỉ: Số 762 Hùng Vương, thị trấn Đinh Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Mai H , ông Lê Đình K , bà Hồ Thị N , ông Lê Đình T thống nhất hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 18/8/2019, giữa bà Lê Thị Mai H và vợ chồng ông Lê Đình K , bà Hồ Thị N đối với diện tích đất khoảng 2.000m^2 thuộc một phần thửa 159 tờ bản đồ 23 xã Nam Hà nay là diện tích đất 1944m^2 thuộc thửa đất 121 tờ bản đồ 24 xã Nam Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Ông Lê Đình K bà Hồ Thị N có nghĩa vụ thanh toán lại cho nguyên đơn bà Lê Thị Mai H số tiền 1.100.000.000 đồng (Một tỉ một trăm triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

- Về án phí: Ông Lê Đình K , bà Hồ Thị N phải chịu số tiền án phí 300.000 đồng đối với việc hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và 22.500.000 đồng trên số tiền phải thanh toán cho bà Lê Thị Mai H , tổng cộng là 22.800.000 đồng. Tuy nhiên ông Lê Đình K , bà Hồ Thị N đã trên 60 tuổi theo luật người cao tuổi nên miễn tiền án phí dân sự cho ông K , bà N

Hoàn trả cho bà Lê Thị Mai H số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016 0015182 ngày 24/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Về chi phí tố tụng: bà Lê Thị Mai H tự nguyện nhận chịu số tiền chi phí tố tụng là 5.167.000 đồng và đã được quyết toán xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng(02);
- Chi cục THA.DS Lâm Hà;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Sơn